

Số: 806/2018/QĐST-HNGĐ

Bình Chánh, ngày 12 tháng 10 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 928/2018/TLST-HNGĐ ngày 26/7/2018 giữa:

Nguyên đơn: Ông **Cao Sĩ H**, sinh năm: 1981

Nơi cư trú: D3 đường số 8, Khu tái định cư Tân Kiên, ấp 2, xã Tân Kiên, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Bà **Lương Thị Bé H**, sinh năm: 1979

Nơi cư trú: D3 đường số 8, Khu tái định cư Tân Kiên, ấp 2, xã Tân Kiên, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 59, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84, Điều 107, Điều 110, Điều 116, Điều 117, Điều 118 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04/10/2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04/10/2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Cao Sĩ H và bà Lương Thị Bé H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ vợ chồng: Ông Cao Sĩ H và bà Lương Thị Bé H đồng ý ly hôn với nhau.

Giấy chứng nhận kết hôn số 03/P.09 quyền số 01/2007 do Ủy ban nhân dân phường 9, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 09/01/2007 không còn giá trị pháp lý.

- Về con chung: Ông H và bà H thỏa thuận giao trẻ Cao Ngọc Quỳnh Anh, sinh ngày 18/11/2007 và trẻ Cao Sĩ Phúc, sinh ngày 21/3/2014 cho bà H trực tiếp nuôi dưỡng, ông H có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi trẻ Quỳnh Anh và trẻ Sĩ Phúc mỗi trẻ mỗi tháng 2.500.000 đồng (hai triệu năm trăm ngàn đồng) vào ngày 15 dương lịch hàng tháng, bắt đầu thực hiện việc cấp dưỡng từ ngày 15/10/2018 cho đến khi trẻ

Quỳnh Anh và trẻ Sĩ Phúc lần lượt trưởng thành. Các bên giao nhận tiền cấp dưỡng tại Chi cục thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Nếu ông H chậm thực hiện việc cấp dưỡng nuôi con thì ông H còn pH chịu lãi theo quy định tại Điều 357 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Ông H có quyền tới lui thăm nom, chăm sóc con chung không ai có quyền ngăn cản. Vì lợi ích con chung, khi cần thiết các bên có quyền xin thay đổi việc nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Ông H và bà H không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về nợ chung: Ông H và bà H xác nhận không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Ông Cao Sĩ H tự nguyện chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu ly hôn và 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm đối với việc cấp dưỡng nuôi con, được căn trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng mà ông H đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2018/0005532 ngày 16/7/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Chánh. Ông H đã nộp đủ án phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người pH thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự (2);
- VKSND H.BC (2);
- Ủy ban nhân dân phường 9, quận Tân Bình, TP.HCM (1);
- Chi cục THADS HBC (1);
- Lưu: hồ sơ vụ án (5).

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Sương